THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41/2017/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý.

Trường hợp công trình điện được đầu tư bằng nguồn vốn vay mà cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản chưa hoàn thành việc trả nợ vốn vay, cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục quản lý công trình điện và có trách nhiệm hoàn thành việc trả nợ; sau khi hoàn thành việc trả nợ vốn vay, cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định việc điều chuyển tài sản sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý theo quy định tại Quyết định này.

2. Việc bàn giao tài sản là các công trình điện lực hoặc hạng mục công trình điện lực đã hoàn thành thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 - 2020 được thực hiện theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện bàn giao (gọi chung là Bên giao) bao gồm:

a) Cơ quan nhà nước;

b) Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;

c) Đơn vị sự nghiệp công lập;

d) Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

đ) Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước;

e) Doanh nghiệp được giao làm chủ đầu tư hoặc quản lý công trình điện mà giá trị công trình không được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Bên nhận).

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công trình điện bao gồm: Đường dây và trạm điện 110kV, đường điện trung, hạ thế và trạm điện phân phối được đầu tư bằng vốn nhà nước do cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng.

2. Vốn nhà nước bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước; vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn từ quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước; vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước lập hồ sơ đề nghị điều chuyển, gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để báo cáo bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi là bộ, cơ quan trung ương) đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

Hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản bao gồm:

a) Công văn đề nghị điều chuyển tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản: 01 bản chính;

b) Công văn đề nghị điều chuyển tài sản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có): 01 bản chính;

c) Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển theo Mẫu số 01a tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này: 01 bản chính;

d) Các tài liệu có liên quan đến tài sản (nếu có): 01 bản sao.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, gửi Tập đoàn Điện lực Việt Nam xin ý kiến về việc tiếp nhận tài sản.

3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có ý kiến về việc tiếp nhận tài sản gửi bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có tài sản đề nghị điều chuyển (02 bản chính).

4. Trên cơ sở ý kiến của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện kiểm kê theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này và xác định giá trị tài sản theo quy định tại Điều 8 Quyết định này. Đối với tài sản thuộc công trình điện hư hỏng, không thể sử dụng được, cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện có trách nhiệm xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Trên cơ sở kết quả kiểm kê, xác định giá trị tài sản, định kỳ hàng quý (trong trường hợp có phát sinh), bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chuyển tài sản.

Hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản bao gồm:

a) Công văn đề nghị điều chuyển tài sản của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 01 bản chính;

b) Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển theo Mẫu số 01b tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này: 01 bản chính;

c) Công văn đề nghị tiếp nhận tài sản của Tập đoàn Điện lực Việt Nam: 01 bản chính;

d) Các hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này: 01 bản sao.

6. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chuyển tài sản theo thẩm quyền.

Nội dung Quyết định điều chuyển công trình điện được thực hiện theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 5. Thực hiện bàn giao, tiếp nhận công trình điện

1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định điều chuyển của Thủ tướng Chính phủ, Bên giao chủ trì, phối hợp với Bên nhận thực hiện tổ chức bàn giao, tiếp nhận công trình điện kèm theo hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Quyết định này.

2. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản phải được lập thành biên bản. Nội dung chủ yếu của biên bản bàn giao, tiếp nhận công trình điện gồm: Bên giao; bên nhận; danh mục tài sản giao nhận; giá trị tài sản giao nhận. Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản thực hiện theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 6. Hồ sơ bàn giao, tiếp nhận công trình điện

Hồ sơ bàn giao, tiếp nhận công trình điện gồm có hồ sơ gốc và hồ sơ được lập tại thời điểm bàn giao, tiếp nhận.

1. Hồ sơ gốc bao gồm:

a) Quyết định đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán được duyệt có liên quan đến công trình điện, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, hạng mục công trình độc lập có liên quan đến công trình điện: 01 bản sao có chứng thực;

b) Các chứng từ, sổ kế toán liên quan đến việc xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản lưới điện, cơ cấu nguồn vốn đầu tư: 01 bản sao;

c) Báo cáo quyết toán được duyệt của cấp có thẩm quyền (nếu đã có quyết toán được phê duyệt): 01 bản sao;

d) Hồ sơ hoàn công, sơ đồ mặt bằng hành lang tuyến dây và mặt bằng trạm biến áp: 01 bản sao;

đ) Hồ sơ đất đai liên quan đến việc cấp đất hoặc giao đất để đầu tư công trình và các giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

Các bản sao quy định tại khoản này phải có chữ ký và đóng dấu xác nhận của Bên giao.

2. Ngoài hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này, Bên giao phối hợp với Bên nhận thực hiện lập hồ sơ tại thời điểm giao nhận bao gồm:

a) Sơ đồ mặt bằng thực trạng công trình điện do Bên giao phối hợp với Bên nhận lập tại thời điểm giao nhận để làm cơ sở pháp lý cho việc vận hành, quản lý sau này (bản chính);

b) Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản (bản chính).

3. Trường hợp các hồ sơ quy định tại các điểm a, c, d và đ khoản 1 Điều này không có hoặc bị mất, Thủ trưởng Bên giao có văn bản xác nhận gửi Bên nhận và chịu trách nhiệm về việc xác nhận của mình về việc mất hồ sơ hoặc không có hồ sơ gốc.

Điều 7. Trách nhiệm của Bên giao và Bên nhận

1. Bên giao có trách nhiệm:

a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định này, chủ trì cùng Bên nhận thực hiện kiểm kê, xác định giá trị tài sản bàn giao;

b) Thực hiện bàn giao tài sản và các hồ sơ có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp nhận, quản lý, vận hành của Bên nhận;

c) Thực hiện hạch toán giảm tài sản, giá trị tài sản bàn giao.

2. Bên nhận có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Bên giao kiểm kê, xác định giá trị tài sản bàn giao;

b) Thực hiện tiếp nhận tài sản và các hồ sơ có liên quan;

c) Thực hiện hạch toán tăng vốn nhà nước đầu tư tại Tập đoàn;

d) Tổ chức quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Xác định giá trị công trình điện giao, nhận

1. Trường hợp công trình điện được quản lý, hạch toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, giá trị tài sản giao, nhận được xác định bằng giá trị còn lại của công trình điện đang được theo dõi trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm kê, xác định giá trị.

2. Trường hợp công trình điện chưa được hạch toán, chưa tính hao mòn cho thời gian đã sử dụng mà còn đầy đủ hồ sơ, chứng từ về phê duyệt quyết toán công trình, thời gian sử dụng, giá trị tài sản giao, nhận được xác định như sau:

Giá trị tài sản giao, nhận	=	Giá trị quyết toán của công trình điện	-	Hao mòn lũy kế theo quy định của pháp luật đến thời điểm kiểm kê, xác định giá trị tài sản

3. Trường hợp công trình điện chưa được hạch toán, chưa tính hao mòn cho thời gian đã sử dụng mà không có hồ sơ, chứng từ về phê duyệt quyết toán công trình, công trình điện đã tính đủ hao mòn nhưng vẫn còn sử dụng được, Bên giao báo cáo cơ quan chủ quản quản lý thành lập Hội đồng xác định giá trị tài sản hoặc phối hợp với Bên nhận thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định giá trị tài sản. Trong trường hợp thành lập Hội đồng xác định giá trị tài sản, thành phần Hội đồng bao gồm: Đại diện Bên giao, đại diện Bên nhận và các thành viên khác (nếu cần).

Việc xác định giá trị tài sản phải bảo đảm phù hợp với giá thị trường của tài sản cùng loại và chất lượng còn lại của từng tài sản, cụ thể:

Giá trị tài sản giao, nhận	=	Giá thị trường của tài sản cùng loại	x	Chất lượng còn lại của tài sản (%)

4. Trường hợp tài sản chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quyết toán thì giá trị tài sản bàn giao được tạm tính theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Giá trị đề nghị quyết toán;

b) Giá trị xác định theo Biên bản nghiệm thu A-B;

c) Giá trị dự toán công trình điện đã được phê duyệt.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, Bên giao có văn bản thông báo kèm 01 bản sao văn bản phê duyệt quyết toán cho Bên nhận để thực hiện điều chỉnh lại giá trị tài sản theo giá trị quyết toán được duyệt.

Điều 9. Xử lý các khoản chi phí phát sinh trong quá trình bàn giao, tiếp nhận tài sản

1. Các chi phí có liên quan đến việc điều chuyển công trình điện bao gồm:

a) Chi phí kiểm kê, xác định giá trị tài sản;

b) Chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản (nếu có).

2. Mức chi đối với các khoản chi phí quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; trường hợp chưa có tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì Thủ trưởng đơn vị thực hiện chi trả chi phí quyết định mức chi, đảm bảo phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Nguồn chi trả các chi phí tại khoản 1 Điều này được thực hiện như sau:

a) Chi phí trực tiếp cho cán bộ tham gia bàn giao, tiếp nhận do Bên có cán bộ tham gia bàn giao, tiếp nhận chi trả theo quy định;

b) Chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản do Bên nhận chi trả và được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Điều 10. Phương thức điều chuyển công trình điện

Việc điều chuyển công trình điện được thực hiện theo phương thức ghi tăng vốn nhà nước đầu tư tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo giá trị công trình điện giao, nhận và không hoàn trả vốn. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện bàn giao thực hiện ghi giảm tài sản, nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Xử lý đất gắn liền với công trình điện được bàn giao

1. Trường hợp công trình điện nằm trong khuôn viên trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nằm trong phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng mà không thể tách

khỏi khuôn viên trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng, Bên giao tiếp tục quản lý, sử dụng phần diện tích đất gắn liền với công trình điện được bàn giao; thực hiện ký thỏa thuận với Bên nhận và có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho Bên nhận thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, quản lý vận hành công trình điện được nhận bàn giao.

2. Trường hợp công trình điện nằm ngoài khuôn viên trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng hoặc có thể tách khỏi khuôn viên trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng thì thực hiện bàn giao, tiếp nhận cả diện tích đất gắn liền với công trình điện. Bên nhận có trách nhiệm phối hợp với Bên giao liên hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để làm thủ tục thuê đất đối với phần diện tích đất gắn liền với công trình điện nhận bàn giao. Phần diện tích đất gắn liền với công trình điện thuộc đối tượng chưa thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hiệu lực thi hành và xử lý chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2017.

2. Xử lý chuyển tiếp:

a) Đối với công trình điện đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý điều chuyển và đã hoàn thành việc bàn giao, tiếp nhận tài sản trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì không áp dụng quy định tại Quyết định này;

b) Đối với công trình điện đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý điều chuyển sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa hoàn thành việc bàn giao, tiếp nhận thì thực hiện các công việc tiếp theo theo quy định tại Quyết định này;

c) Đối với công trình điện chưa được Thủ tướng Chính phủ đồng ý điều chuyển sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý nhưng cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện bàn giao tạm cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý vận hành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền hoàn thiện các thủ tục điều chuyển công trình điện sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý theo quy định tại Quyết định này.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổ chức rà soát, lập danh mục các công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước đủ điều kiện điều chuyển theo quy định tại Quyết định này, phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện kiểm kê, xác định giá trị tài sản, tổng hợp, gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo và hướng dẫn các Tổng công ty Điện lực phối hợp với Bên giao tổ chức tiếp nhận, quản lý vận hành công trình điện theo quy định;

b) Định kỳ hàng năm (chậm nhất vào ngày 31 tháng 3) tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương, Bộ Tài chính về kết quả thực hiện giao, nhận công trình điện, giá trị tăng vốn, hoàn trả vốn của năm trước./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

Mẫu số 01a	Danh mục công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước
Mẫu số 01b	Danh mục công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước
Mẫu số 02	Biên bản kiểm kê, xác định giá trị công trình điện
Mẫu số 03	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý
Mẫu số 04	Biên bản giao, tiếp nhận công trình điện

.....
.....

Mẫu số 01a

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỆN ĐƯỢC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN NHÀ NƯỚC

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Quy mô				Năm đưa vào vận hành	Nguyên giá theo sổ kế toán (đồng)						Giá trị còn lại (đồng)	Quyết định phê duyệt dự toán/ quyết toán(*)		Ghi chú
		Đường dây 110kV (m)	Trung thế (m)	Hạ thế (m)	Dung lượng trạm biến áp (kVA)		Tổng cộng	Trong đó						Số, ngày, tháng, năm	Giá trị (đồng)	
								NSNN	Vốn hỗ trợ phát triển chính thức	Vốn vay ưu đãi	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Vốn tín dụng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
	....															
	Tổng cộng:															

(*) Trường hợp hạng mục công trình điện đã được phê duyệt quyết toán thì ghi theo Quyết định phê duyệt quyết toán; trường hợp hạng mục công trình điện chưa được phê duyệt quyết toán thì ghi theo Quyết định phê duyệt dự toán.

(**) Trường hợp chưa theo dõi trên sổ kế toán thì bỏ cột nguyên giá, giá trị còn lại và ghi rõ "Tài sản chưa được hạch toán trên sổ kế toán" tại cột "Ghi chú".

.....

.....

Mẫu số 01b

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỆN ĐƯỢC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN NHÀ NƯỚC

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Quy mô				Năm đưa vào vận hành	Nguyên giá theo sổ kế toán (đồng)							Giá trị còn lại (đồng)	Quyết định phê duyệt dự toán/ quyết toán(*)		Ghi chú
		Đường dây 110kV (m)	Trung thế (m)	Hạ thế (m)	Dung lượng trạm biến áp (kVA)		Tổng cộng	Trong đó							Số, ngày, tháng, năm	Giá trị (đồng)	
								NSNN	Vốn hỗ trợ phát triển chính thức	Vốn vay ưu đãi	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Vốn tín dụng					
A	**Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý công trình điện**																
1	....																
2	....																
B	**Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý công trình điện**																
1	...																
2	...																
	Tổng cộng:																

(*) Trường hợp hạng mục công trình điện đã được phê duyệt quyết toán thì ghi theo Quyết định phê duyệt quyết toán; trường hợp hạng mục công trình điện chưa được phê duyệt quyết toán thì ghi theo Quyết định phê duyệt dự toán.

(**) Trường hợp chưa theo dõi trên sổ kế toán thì bỏ cột nguyên giá, giá trị còn lại và ghi rõ "Tài sản chưa được hạch toán trên sổ kế toán" tại cột "Ghi chú".

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM KÊ, XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ CÔNG TRÌNH ĐIỆN

Căn cứ Quyết định số...../2017/QĐ-TTg ngày / /2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý;

Hôm nay, ngày...../...../....., chúng tôi gồm:

A- Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện bàn giao:.....

1- Ông/Bà....., chức vụ.....

2- Ông/Bà....., chức vụ.....

3- ...

B- Đại diện Tập đoàn Điện lực Việt Nam (hoặc Tổng công ty Điện lực được Tập đoàn Điện lực Việt Nam ủy quyền):

1- Ông/Bà....., chức vụ.....

2- Ông/Bà....., chức vụ.....

3- ....

Trên cơ sở ý kiến của.....(1) và ý kiến đồng ý tiếp nhận của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, hai bên cùng thực hiện kiểm kê, xác định giá trị công trình điện làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển theo Phụ lục (đính kèm).

Ý kiến của các bên tham gia kiểm kê, xác định giá trị tài sản:

.....
.....
.....
.....

Biên bản lập thành 04 bản: 01 bản gửi bộ/cơ quan trung ương/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 01 bản gửi Tập đoàn Điện lực Việt Nam, 01 bản gửi Bên giao và 01 bản gửi Bên nhận./.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
(Ký tên và đóng dấu)	*(Ký tên và đóng dấu)*

(1) Tên của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý cơ quan, tổ chức, đơn vị có công trình điện điều chuyển.

.....

.....

Phụ lục

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỆN ĐƯỢC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Biên bản kiểm kê, xác định giá trị tài sản ngày... tháng... năm...)

TT	Tên công trình/hạng mục công trình điện	Quy mô			Năm đưa vào vận hành	Quyết định phê duyệt dự toán/quyết toán(*)		Giá trị công trình điện bàn giao, tiếp nhận		Ghi chú
		Trung thế (m)	Hạ thế (m)	Dung lượng trạm biến áp (KVA)		Số, ngày, tháng, năm	Giá trị (đồng)	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	
	....									
	....									
	Tổng cộng:									

THỦ TRƯỞNG BÊN GIAO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG BÊN NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(*) Trường hợp hạng mục công trình điện đã được phê duyệt quyết toán thì ghi theo Quyết định phê duyệt quyết toán; trường hợp hạng mục công trình điện chưa được phê duyệt quyết toán thì ghi theo Quyết định phê duyệt dự toán.

Mẫu số 03

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày tháng năm*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ.....(1);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,.....(2), ...(3),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý theo Danh mục (đính kèm). Việc điều chuyển được thực hiện theo phương thức ghi tăng vốn nhà nước đầu tư tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 2. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản quy định tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Quyết định số /2017/QĐ-TTg ngày / /2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.....(4)./.

Nơi nhận: - .....; - Lưu: VT, (5)(6).	**THỦ TƯỚNG**(7) *(Chữ ký, dấu)* **Họ và tên**

(1) Tên văn bản quy định về thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản của Thủ tướng Chính phủ.
(2) Ghi rõ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
(3) Ghi rõ Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
(4) Trách nhiệm của cơ quan thi hành, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra.
(5) Chữ viết tắt của đơn vị soạn thảo văn bản và số lượng bản lưu (nếu cần).
(6) Chữ viết tắt của tên người đánh máy và số lượng bản phát hành.
(7) Nếu Phó Thủ tướng ký thì đề:
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, TIẾP NHẬN CÔNG TRÌNH ĐIỆN

Căn cứ Quyết định số...../2017/QĐ-TTg ngày / /2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-TTg ngày...../...../..... của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chuyển công trình điện;

Hôm nay, ngày...../...../....., chúng tôi gồm:

A- Bên giao:.....

Đại diện bên giao gồm có:

1- Ông/Bà....., chức vụ.....

2- Ông/Bà....., chức vụ.....

3- ...

B- Bên nhận:.....

Đại diện bên nhận gồm có:

1- Ông/Bà....., chức vụ.....

2- Ông/Bà....., chức vụ.....

3- ...

C- Đại diện các cơ quan chứng kiến giao tài sản:

1- Ông/Bà....., chức vụ....., đơn vị.....

2- Ông/Bà....., chức vụ....., đơn vị.....

3- ...

Sau khi kiểm tra hồ sơ và thực tế hiện trạng công trình điện hiện có của ....., Bên giao đồng ý bàn giao và Bên nhận đồng ý tiếp nhận công trình điện tại ....., cụ thể như sau:

I. HỒ SƠ BÀN GIAO, TIẾP NHẬN:

1. Hồ sơ gốc:

- .....
- .....
- .....
- .....

2. Hồ sơ được lập tại thời điểm giao nhận:

- .....

- .....

- .....

- .....

3. Khối lượng và giá trị công trình điện bàn giao, tiếp nhận:

Tổng giá trị công trình điện bàn giao, tiếp nhận:..... triệu đồng.

II. Ý KIẾN CỦA BÊN GIAO, BÊN NHẬN

.....
.....
.....
.....
.....

Biên bản lập thành 04 bản: 01 bản gửi bộ/cơ quan trung ương/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 01 bản gửi Tập đoàn Điện lực Việt Nam, 01 bản gửi Bên giao và 01 bản gửi Bên nhận./.

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO	**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**
Chủ sở hữu tài sản	Giám đốc Điện lực
(Ký tên và đóng dấu)	*(Ký tên và đóng dấu)*

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN

(Ký tên và đóng dấu)